

Quản lý, khai thác bền vững khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy

Với tiềm năng, giá trị to lớn, việc thành lập khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy là cơ hội để huyện Thái Thụy nói riêng, tỉnh ta nói chung khai thác hiệu quả, bền vững hệ sinh thái đất ngập nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Theo các nhà nghiên cứu, vùng đất ngập nước ven biển Thái Thụy là một trong những đại diện hiếm hoi của hệ sinh thái ven biển nhiệt đới với môi trường phức tạp và đa dạng trong vùng đồng bằng châu thổ, được hình thành giữa động lực sông và biển, có các cửa sông và những nhánh sông bao quanh bởi những cồn cát chắn. Khu vực này ghi nhận có trên 1.000 loài động vật sống trong các hệ sinh thái rừng ngập mặn, bãi triều và vùng nước cửa sông ven bờ. Đây cũng là nơi tập trung chim nước di cư hàng năm từ tháng 10 năm nay đến tháng 4 năm sau với số lượng hàng vạn cá thể. Trong số đó, có một số loài chim nước di cư được ghi trong danh mục đỏ của Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN) đến trú ngụ và kiếm ăn như: cò thia, mòng bẽ mỏ ngắn, rẽ mỏ thia, quắm đầu đen... Do có tầm quan trọng quốc tế trong công tác bảo tồn các loài chim di trú nên vùng đất ngập nước Thái Thụy đã được công nhận là một trong những vùng chim quan trọng của Việt Nam.

Với ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của vùng đất ngập nước Thái Thụy, đóng góp thiết thực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đặc biệt là



Người dân khai thác nguồn lợi thủy sản trong khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy.

môi trường và tạo nguồn lợi, sinh kế bền vững cho người dân địa phương. Những năm qua, các sở, ngành chức năng tỉnh, huyện Thái Thụy đã tăng cường công tác quản lý, bảo tồn vùng đất ngập nước huyện Thái Thụy, đồng thời tích cực phối hợp với các bộ, ngành triển khai việc thành lập khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy. Sau 4 năm triển khai, với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực của các nhà khoa học, toàn thể nhân dân và chính quyền các cấp, ngành trong tỉnh,

khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy đã được UBND tỉnh phê duyệt thành lập theo Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 6/9/2019. Ngày 24/6/2020, UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lễ công bố thành lập khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy. Khu bảo tồn có diện tích 6.560ha với phân khu bảo vệ nghiêm ngặt là 1.500ha; phân khu phục hồi sinh thái là 4.800ha; phân khu dịch vụ, hành chính 260ha. Vị trí nằm ngoài đê biển số 8,

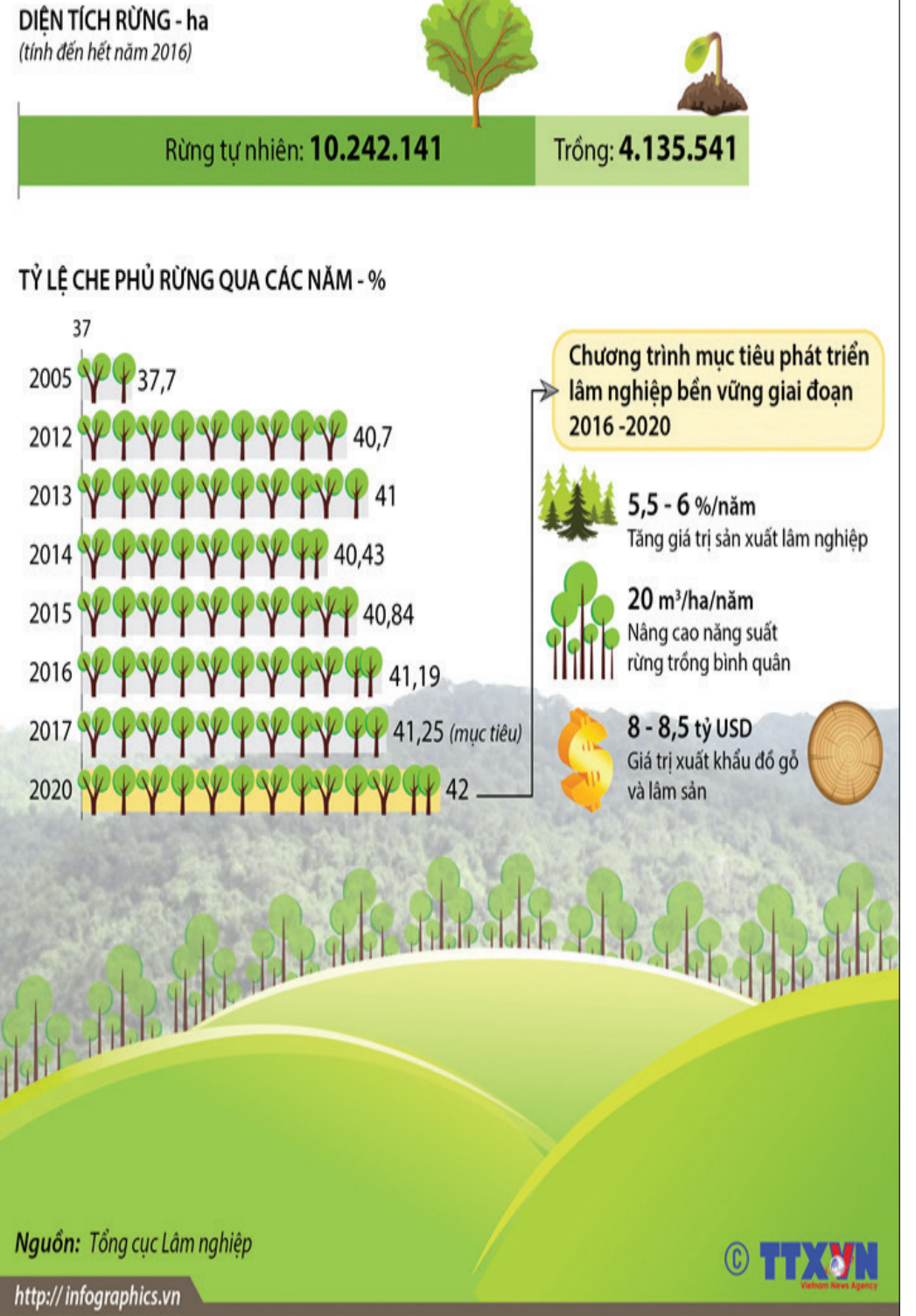
kéo dài trên các xã Thụy Trường, Thụy Xuân, Thụy Hải và thị trấn Diêm Điền. Mục tiêu là bảo tồn các giá trị đa dạng sinh học ở vùng đất ngập nước ven biển Thái Thụy, nhất là bảo tồn các loài chim di cư trú đông bị đe dọa cấp toàn cầu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý, khai thác và sử dụng khôn khéo các dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước trong khu vực, bảo đảm tính kết nối với các sinh cảnh liên kết.

Việc thành lập khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy là sự kiện có ý nghĩa quan trọng của tỉnh. Thời gian qua, UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ về bảo tồn, khai thác và phát triển khu bảo tồn. Trong đó, đã ban hành quyết định thành lập Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiến Hải, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo ông Bùi Văn Tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Bình: Để quản lý, khai thác bền vững khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy, thời gian tới, Ban sẽ tích cực phối hợp với huyện Thái Thụy phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, khắc phục những khó khăn, hạn chế, tận dụng những cơ hội phát triển mới có tính đột phá, tập trung bảo tồn đa dạng sinh học và sử dụng khôn khéo các dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước ven biển, bảo đảm môi trường sống cho loài sinh vật trong khu vực; tăng cường tính kết nối với các sinh cảnh liên kết trong khu vực đồng bằng sông Hồng nhằm bảo tồn và sử dụng hợp lý các giá trị của hệ sinh thái đất ngập nước trong vùng. Qua đó phục hồi, phát triển các quần thể thủy sản có giá trị kinh tế, gia tăng trữ lượng và khả năng khai thác; gia tăng lợi ích thu được từ các dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước của khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy. Cùng với đó là tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đồng lòng thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ xây dựng khu bảo tồn, bảo vệ rừng ngập mặn và môi trường ven biển...

TRẦN TUẤN

Phấn đấu nâng tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc lên 42%

Để đạt được những mục tiêu trong "Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020" ngành lâm nghiệp phải thực hiện 3 nhiệm vụ chính là bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên, phát triển và nâng cao năng suất của rừng; nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm lâm nghiệp.



XÃ LÊ LỢI

Chuyển đổi đối tượng chăn nuôi

Sau khi bệnh dịch tả lợn châu Phi xảy ra, cùng với việc thực hiện công tác tái đàn lợn để khôi phục sản xuất, người chăn nuôi trên địa bàn xã Lê Lợi (Kiến Xương) cũng tích cực chuyển đổi đối tượng chăn nuôi như gia cầm, đại gia súc để bù đắp thiệt hại về kinh tế do bệnh dịch gây ra.

Ông Dư Ngọc Năm, Phó Chủ tịch UBND xã Lê Lợi cho biết: Số lượng đàn lợn nuôi tại địa phương không nhiều, hàng năm chỉ duy trì khoảng gần 2.000 con. Quy mô nuôi nhỏ lẻ, chủ yếu là gia trại với số lượng từ 10 - 30 con, không có trang trại chăn nuôi lớn. Bệnh dịch tả lợn châu Phi xảy ra năm 2019 đã khiến hơn 900 con lợn mắc bệnh và bị tiêu hủy với tổng trọng lượng hơn 34 tấn. Sau khi bệnh dịch được khống chế, địa phương đã bám sát các

văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của huyện về công tác tái đàn, từ đó tập trung tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các biện pháp tái đàn lợn tại địa phương. Tuy nhiên, do các hộ đều là chăn nuôi nhỏ lẻ, hệ thống chuồng trại không đáp ứng được các điều kiện chăn nuôi an toàn sinh học, trong khi con giống khan hiếm và giá thành cao, người dân vẫn lo sợ dịch bệnh xảy ra bất cứ lúc nào nên hoạt động tái đàn lợn diễn ra để đạt, chủ yếu chuyển sang chăn nuôi gia cầm và phát triển đàn trâu, bò.

Hiện tại, tổng đàn lợn toàn xã Lê Lợi có gần 300 con; đàn trâu, bò gần 200 con; đàn gia cầm gần 52.000 con. Phát huy lợi thế của xã duyên giang, có diện tích đất bãi ven sông Trà Lý, thuận lợi cho việc chăn thả và tìm nguồn

thức ăn cho trâu, bò, nhiều hộ dân trong xã đã cải tạo chuồng trại chuyển sang chăn nuôi trâu, bò. Đối với những hộ đã nuôi từ trước thì tiếp tục mở rộng quy mô nuôi với số lượng lớn hơn. Điển hình như gia đình ông Vũ Văn Hiệp ở thôn Đông Thôn đã mạnh dạn đầu tư diện tích đất bãi rộng 6ha và xây dựng trang trại nuôi trâu, bò sinh sản và thương phẩm với số lượng 70 con. Ông Hiệp cho biết: Chăn nuôi lợn đòi hỏi rất nhiều rủi ro về nguy cơ dịch bệnh, chi phí mua con giống và thức ăn chăn nuôi cao, đến kỳ lợn được xuất bán thì giá cả thị trường lại bấp bênh. Khác với nuôi lợn, trâu, bò là vật nuôi có sức đề kháng tốt, ít dịch bệnh, đầu ra và giá cả ổn định, cho hiệu quả kinh tế cao nên tôi quyết định gắn bó với vật nuôi này. Thời gian đầu do thiếu vốn và kinh nghiệm

chăn nuôi nên tôi chỉ nuôi với số lượng từ 20 - 30 con rồi nhân dần số lượng dần. Đến nay, trang trại có 20 con bò sinh sản, 20 con bò thương phẩm, đặc biệt đầu năm 2020 tôi đưa vào nuôi thêm 30 con trâu thương phẩm. Mỗi con trâu, bò cần từ 300 - 500m² đất để trồng cỏ, ngoài ra tôi còn tận dụng phụ phẩm từ nông nghiệp như rơm, rạ, cám gạo, ngô, thân cây chuối và cắt thêm cỏ ven đê để làm thức ăn cho vật nuôi, vì vậy mà tiết kiệm đáng kể chi phí thức ăn. Sau khi bò sinh sản, nếu là bê cái được giữ lại để nhân giống, bê đực được vỗ béo thành bò thương phẩm. Bê đực nuôi 6 tháng sẽ đạt cân nặng khoảng 80kg/con có giá bán trên 10 triệu đồng/con; nuôi 15 tháng giá bán trên 30 triệu đồng/con. Còn đối với trâu nuôi trên địa bàn xã Lê Lợi, đồng thời góp phần thực hiện để án phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

THANH HUỖN



Nuôi trâu, bò cho đầu ra ổn định và hiệu quả kinh tế cao.

Từ bỏ công việc lái xe

trở về quê thuê 24ha đất để sản xuất lúa tập trung, chàng thanh niên trẻ Dương Trọng Vinh, thôn Tiên Cầu, xã Quỳnh Trang (Quỳnh Phụ) đang hiện thực hóa giấc mơ làm giàu trên mảnh đất quê hương. Đây là mô hình dân vận khéo về tích tụ ruộng đất cho hiệu quả kinh tế cao của địa phương rất cần được nhân rộng.

Sinh ra trong gia đình có truyền thống làm nông nghiệp, ngay từ khi còn nhỏ Vinh đã theo bố mẹ phụ giúp các công việc đồng áng. Những công việc như làm đất, cấy lúa, làm cỏ, bón phân, gặt lúa... đã trở nên quen thuộc với chàng trai sinh năm 1991. Đến tuổi trưởng thành, Vinh được bố mẹ cho đi học nghề lái xe tải và theo nghề được hơn 3 năm. Thời gian gần đây, do chuyển dịch cơ cấu lao động, người dân chủ yếu đi làm tại các công ty, xí nghiệp, lao động còn lại ở địa phương chủ yếu là những người dân không còn sức lao động; đồng ruộng bị chuột phá hoại nhiều nên người dân không còn mặn mà, nhiều diện tích ruộng của địa phương bị bỏ hoang gây lãng phí. Trước trạng thái trên, là người vốn gắn bó với đồng ruộng từ nhỏ, Vinh thấy rất xót xa. Được sự tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền địa phương, Vinh đã đứng lên thuê, mượn lại đất của người dân. Vinh cho biết: Việc thuê, mượn đất của người dân rất thuận lợi do người dân cũng không muốn ruộng để hoang lãng phí. Ngoài việc trả hết các chi phí dịch vụ nông nghiệp, mỗi năm chỉ phải trả cho chủ đất 10kg thóc/sào. Cùng với diện tích ruộng có từ trước của gia đình, hiện nay tổng diện tích đất trồng lúa của Vinh là 24ha. Với diện tích ruộng lớn, để giảm chi phí thuê nhân công, tăng hiệu quả

9X bảm ruộng làm giàu



Nếu thời tiết thuận lợi, lúa được mùa, sau khi trừ chi phí, trung bình mỗi năm Vinh thu lãi gần 500 triệu đồng.

sản xuất, Vinh đầu tư máy móc, trang thiết bị đồng bộ từ máy cày, máy cấy, máy gặt đến kho sấy với tổng chi phí đầu tư ban đầu gần 500 triệu đồng. Ngoài ra, Vinh còn đăng ký với công ty cung cấp phân bón làm đất tự rất nhiều máy móc, phân bón với giá thành rẻ hơn ngoài thị trường. Để bảo đảm đầu ra cho sản phẩm, Vinh ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty giống Đông Triều (Quảng Ninh). Hiện nay, 50% diện tích Vinh trồng lúa giống DT52 (lúa nếp Thái Lan) hợp đồng với công ty; tích cực lại trồng các giống lúa hàng hóa chất lượng cao như nếp nhung lùn, lai thơm 6, BC15... Nếu thời tiết thuận lợi, lúa được mùa, sau khi trừ chi phí, trung bình mỗi năm Vinh thu lãi gần 500 triệu đồng. Theo Vinh, đây là khoản thu nhập ổn định, bảo đảm cho cuộc sống gia đình, là cơ sở để bản thân yên tâm, gắn bó với nghề nông. Mô hình của Vinh đang tạo việc làm cho 5 lao động thường xuyên; 10

đến 15 lao động thời vụ. Bà Bùi Thị Diệp, thôn Khang Ninh, xã Quỳnh Trang cho biết: Tôi làm cho gia đình cháu Vinh đã nhiều năm. Vụ mùa năm nay diện tích trồng lúa được mở rộng hơn rất nhiều song cháu Vinh đầu tư rất nhiều máy móc, các công việc nặng đều đã có máy móc, chúng tôi chỉ làm những công đoạn nhẹ nhàng. Ngoài thời gian làm cho cháu Vinh tôi còn làm thêm nghề phụ khác. Thu nhập vì vậy sao với trồng mấy sào lúa trước đây cao hơn nhiều, đủ để trang trải cuộc sống.

Chia sẻ về lựa chọn của mình, Vinh cho biết: Theo tôi trồng lúa vẫn có thể giàu, quan trọng là phải tích tụ được ruộng đất đủ lớn, áp dụng đồng bộ các khâu sản xuất từ việc chọn giống lúa năng suất, chất lượng cao để canh tác, đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng, phòng, trừ tày sao bệnh bảo vệ sản xuất... Từ đó giảm chi phí đầu tư, hạ giá thành trong sản xuất, tạo ra sản lượng lúa lớn, chất lượng và thu lãi cao. Trong thời gian

tới, tôi sẽ mở rộng thêm diện tích, cải tiến một số máy móc phục vụ cho sản xuất đáp ứng cho cả trồng cây vụ đông và chuyển dịch cơ cấu cây trồng trong tương lai khi tìm được thị trường phù hợp.

Ông Bùi Gia Tiến, Bí thư Đảng ủy xã Quỳnh Trang cho biết: Mô hình của anh Dương Trọng Vinh là mô hình dân vận khéo tiêu biểu của địa phương về tích tụ ruộng đất, sản xuất tập trung cho hiệu quả kinh tế cao. Đây là mô hình rất cần được nhân rộng, nhất là trong tình hình hiện nay, do xu hướng chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp. Hiện nay, trong xã còn 40ha ruộng bỏ hoang, vì vậy trong thời gian tới, cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tích tụ ruộng đất, sản xuất tập trung, chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao, khắc phục tình trạng ruộng bỏ hoang.

ĐÀO QUỲN